DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ TCCDNN GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III, MẦM NON HẠNG III, THCS HẠNG II,I

Chương trình đào tạo, bồi dưỡng: Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên Tiểu học hạng III, Mầm non hạng III, THCS hạng II,I
Thời gian đào tạo, bồi dưỡng: Từ ngày 29 tháng 7 năm 2019 đến ngày 19 tháng 10 năm 2019
Hội đồng thi, kiểm tra: Trường Đại học Tân Trào
Quyết định công nhận tốt nghiệp số 1290/QĐ - ĐHTTr ngày 22 tháng 10 năm 2019

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thu Hường	03/03/1981	Trường Mầm non Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1763		
2	Ngô Thị Thuỳ Linh	11/04/1989	Trường Mầm non Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1764		
3	Hà Thị Tuyết Nhung	20/12/1984	Trường Mầm non Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1765		
4	Bùi Thị Huyền	01/06/1980	Trường Mầm non Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1766		
5	Hoàng Thị Diệp	14/04/1990	Trường Mầm non Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1767		
6	Nguyễn Thu Hoài	20/04/1983	Trường Mầm non Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1768		
7	Ma Hồng Việt	26/03/1981	Trường Mầm non Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1769		
8	Phùng Thị Mai Phương	17/02/1978	Trường Mầm non Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1770		
9	Trần Thị Thanh Huyền	02/01/1982	Trường Mầm non Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1771		
10	Lê Thị Thu Hương	27/11/1982	Trường Mầm non Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1772		
11	Ma Thị Hoa	17/10/1993	Trường Mầm non Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1773		
12	Nguyễn Thị Cúc	11/03/1978	Trường Mầm non Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1774		
13	Ma Thị Bích	10/10/1992	Trường Mầm non Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1775		
14	Đào Thuý Hà	05/06/1981	Trường Mầm non Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1776		
15	Nguyễn Minh Phương	01/12/1992	Trường Mầm non Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1777		
16	Mai Hồng Nhung	15/07/1987	Trường Mầm non Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1778		
17	Vũ Thị Ngọc Lan	09/08/1982	Trường Mầm non Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1779		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
18	Lâm Thị Nga	14/08/1985	Trường Mầm non Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/MN III 1780		
19	Phạm Thị Ngọc Dung	02/09/1981	Trường Mầm non Minh Quang	Phú Thọ	Nữ	Kinh	1290/MN III 1781		
20	Bàn Thị Vân	01/03/1994	Trường Mầm non Yên Phú	Tuyên Quang	Nữ	Dao	1290/MN III 1782		
21	Vũ Thị Ngân	05/10/1985	Trường Mầm non Yên Phú	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1783		
22	Hoàng Thị Thương	27/06/1995	Trường Mầm non Yên Phú	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1784		
23	Lê Thị Chung	27/11/1985	Trường Mầm non Yên Phú	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1785		
24	Hà Thị Nga	22/11/1989	Trường Mầm non Yên Phú	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1786		
25	Hoàng Thị Duyên	04/09/1987	Trường Mầm non Yên Phú	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1787		
26	Phạm Thị Huế	27/06/1993	Trường Mầm non Yên Phú	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1788		
27	Đoàn Lan Anh	04/06/1994	Trường Mầm non Yên Phú	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1789		
28	Hoàng Thị Nhi	12/04/1995	Trường Mầm non Yên Phú	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1790		
29	Hoàng Thị Nguyệt	12/10/1993	Trường Mầm non Yên Phú	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1791		
30	Trần Thị Năm	02/05/1985	Trường Mầm non Yên Phú	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1792		
31	Lương Thị Chang	12/09/1995	Trường Mầm non Yên Phú	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1793		
32	Nguyễn Thị Hiền	12/08/1995	Trường Mầm non Yên Phú	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1794		
33	Sầm Thị Thu Huyền	04/09/1991	Trường Mầm non Yên Phú	Hà Giang	Nữ	Tày	1290/MN III 1795		
34	Đinh Thị Ngọc Anh	05/11/1990	Trường Mầm non Yên Phú	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1796		
35	Hà Thị Huyền Trang	04/12/1992	Trường Mầm non Yên Phú	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1797		
36	Trương Thị Mỹ Linh	18/11/1993	Trường Mầm non Yên Phú	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1798		
37	Nguyễn Thị Thu Loan	21/06/1989	Trường Mầm non Yên Phú	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1799		
38	Nguyễn Thị Thuý Hà	23/05/1984	Trường Mầm non Tân Trào	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1800		
39	Lục Thị Nguyên Thạch	21/11/1989	Trường Mầm non Tân Trào	Tuyên Quang	Nữ	Nùng	1290/MN III 1801		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
40	Cao Thị Thu	15/12/1980	Trường Mầm non Tân Hà	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1802		
41	Lê Thị Thuý	09/09/1992	Trường Mầm non Lưỡng Vượng	Tuyên Quang	Nữ	Nùng	1290/MN III 1803		
42	Trần Thị Trang	01/12/1989	Trường Mầm non Nhữ Hán	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/MN III 1804		
43	Nhữ Thị Thu Phương	28/08/1989	Trường Mầm non Nhữ Hán	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1805		
44	Nguyễn Thị Thực	20/09/1987	Trường Mầm non Nhữ Hán	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1806		
45	Nguyễn Thị Bích Thảo	18/06/1987	Trường Mầm non Nhữ Hán	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1807		
46	Trần Thị Ninh	14/04/1990	Trường Mầm non Nhữ Hán	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/MN III 1808		
47	Vũ Thu Hiền	12/04/1991	Trường Mầm non Nhữ Hán	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1809		
48	Trần Thị Thu Hiền	02/01/1984	Trường Mầm non Nhữ Hán	Phú Thọ	Nữ	Kinh	1290/MN III 1810		
49	Hầu Thị Dung	16/05/1993	Trường Mầm non Nhữ Hán	Yên Bái	Nữ	Cao Lan	1290/MN III 1811		
50	Sầm Thị Ánh Vân	20/08/1990	Trường Mầm non Nhữ Hán	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/MN III 1812		
51	Ngô Kim Thuần	21/06/1986	Trường Mầm non Nhữ Hán	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1813		
52	Lê Thị Như Hoa	14/08/1985	Trường Mầm non Nhữ Hán	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1814		
53	Lương Thuỳ Linh	08/07/1988	Trường Mầm non Nhữ Hán	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1815		
54	Nguyễn Hương Xuân	04/06/1989	Trường Mầm non Nhữ Hán	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1816		
55	Nguyễn Thị Tuyết	29/11/1993	Trường Mầm non Nhữ Hán	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1817		
56	Đỗ Minh Phượng	12/02/1992	Trường Mầm non Đình Bằng	Yên Bái	Nữ	Kinh	1290/MN III 1818		
57	Trần Thị Ngọc Ánh	03/12/1993	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1819		
58	Trần Thị Khuyên	20/09/1987	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1820		
59	Ma Thị Diện	14/09/1984	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1821		
60	Nguyễn Thị Tâm	05/11/1970	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1822		
61	Phạm Thị Lan	04/11/1992	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1823		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
62	Nguyễn Thị Quyết	22/07/1990	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1824		
63	Nguyễn Thị Phương Thảo	15/09/1994	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1825		
64	Dương Thị Thuỳ	20/07/1986	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1826		
65	Nguyễn Thị Huyền	18/12/1997	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1827		
66	Vương Thị Toàn	26/03/1988	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/MN III 1828		
67	Trần Thị Thu Hà	11/04/1988	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1829		
68	Nguyễn Thị Hằng	16/02/1992	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1830		
69	Nguyễn Thị Phương	10/07/1995	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1831		
70	Vũ Thị Yến	10/06/1990	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1832		
71	Đặng Thị Nguyệt	22/02/1986	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Dao	1290/MN III 1833		
72	Đặng Thị Nguyệt	25/08/1990	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Dao	1290/MN III 1834		
73	Đặng Thị Nga	05/04/1990	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Dao	1290/MN III 1835		
74	Hà Thị Bích Diệp	08/07/1988	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1836		
75	Đinh Thị Hằng	02/06/1994	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1837		
76	Tướng Thị Vui	07/02/1987	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Dao	1290/MN III 1838		
77	Nguyễn Thị Trang	28/02/1990	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1839		
78	Nguyễn Thu Phương	25/11/1994	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1840		
79	Nguyễn Thị Nga	05/09/1983	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1841		
80	Trương Thị Lụa	17/01/1986	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1842		
81	Vương Thị Hải Yến	02/11/1986	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1843		
82	Nguyễn Thị Hiền	22/01/1979	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1844		
83	Trịnh Thị Thu Hường	20/07/1993	Trường Mầm non Đình Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1845		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
84	Nguyễn Thị Tâm	27/08/1971	Trường Mầm non An Khang	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1846		
85	Trần Thị Ánh Ngọc	20/07/1983	Trường Mầm non An Khang	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1847		
86	Đặng Thị Hương Chanh	22/06/1983	Trường Mầm non An Khang	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1848		
87	Trần Thị Thanh Huyền	23/11/1981	Trường Mầm non An Khang	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1849		
88	Dương Thị Hải Liên	26/12/1980	Trường Mầm non An Khang	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1850		
89	Hà Thuý An	03/09/1981	Trường Mầm non An Khang	Phú Thọ	Nữ	Kinh	1290/MN III 1851		
90	Phạm Thị Hường	02/12/1983	Trường Mầm non An Khang	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1852		
91	Bùi Thị Thu Hiền	06/09/1980	Trường Mầm non An Khang	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1853		
92	Vũ Thị Thu Hiền	29/12/1983	Trường Mầm non An Khang	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1854		
93	Hà Thanh Thuỳ	14/09/1977	Trường Mầm non An Khang	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1855		
94	Phan Thị Bích	02/01/1983	Trường Mầm non An Khang	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1856		
95	Lương Ngọc Bích	10/03/1983	Trường Mầm non An Khang	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1857		
96	Bùi Thị Thu Hải	29/06/1984	Trường Mầm non An Khang	Phú Thọ	Nữ	Kinh	1290/MN III 1858		
97	Bùi Thị Thu Trang	30/06/1987	Trường Mầm non An Khang	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1859		
98	Trịnh Thị Lan Hương	05/01/1979	Trường Mầm non An Khang	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1860		
99	Trần Thị Lan Anh	20/04/1985	Trường Mầm non An Khang	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/MN III 1861		
100	Bàn Thị Thêm	15/02/1986	Trường Mầm non Trung Sơn	Tuyên Quang	Nữ	Dao	1290/MN III 1862		
101	Lý Thị Hà	17/08/1990	Trường Mầm non Trung Sơn	Tuyên Quang	Nữ	Dao	1290/MN III 1863		
102	Nguyễn Ái Phương	28/08/1987	Trường Mầm non Trung Sơn	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1864		
103	Vũ Thị Chiên	02/02/1984	Trường Mầm non Trung Sơn	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1865		
104	Lương Thị Vinh	10/06/1974	Trường Mầm non Trung Sơn	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1866		
105	Nguyễn Thị Cẩm Vân	15/12/1984	Trường Mầm non Trung Sơn	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1867		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
106	Lưu Thị Diệu Linh	05/08/1992	Trường Mầm non Trung Sơn	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1868		
107	Lưu Thị Ngoan	12/02/1985	Trường Mầm non Trung Sơn	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1869		
108	Vàng Thị Thanh	10/01/1989	Trường Mầm non Trung Sơn	Tuyên Quang	Nữ	La Chí	1290/MN III 1870		
109	Lương Thị Liền	20/09/1987	Trường Mầm non Trung Sơn	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1871		
110	Nguyễn Thị Thuỷ	10/07/1986	Trường Mầm non Trung Sơn	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1872		
111	Đinh Thị Tâm	23/08/1990	Trường Mầm non Trung Sơn	Hà Nam	Nữ	Kinh	1290/MN III 1873		
112	Phan Thị Hiệp	25/07/1980	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1874		
113	Nguyễn Thị Hoà	11/06/1982	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1875		
114	Nguyễn Thị Minh Phượng	21/08/1979	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1876		
115	Lò Thị Vọng	28/01/1986	Trường Mầm non Phú Lâm	Sơn La	Nữ	Thái	1290/MN III 1877		
116	Hoàng Thị Tố Loan	28/03/1986	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/MN III 1878		
117	Đào Thuý Hiền	26/12/1979	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1879		
118	Trần Thị Thuỷ	20/10/1982	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/MN III 1880		
119	Hà Thị Bích	12/10/1989	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/MN III 1881		
120	Đinh Thị Thu Hương	15/07/1991	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1882		
121	Nguyễn Thị Thơm	27/08/1986	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1883		
122	Trần Thị Thanh Hoa	16/06/1985	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/MN III 1884		
123	Bùi Thị Châm	22/12/1993	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1885		
124	Trương Thị Huệ	27/07/1986	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/MN III 1886		
125	Nguyễn Thị Lan	10/07/1986	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1887		
126	Nguyễn Thị Thu Trang	04/09/1989	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1888		
127	Đàm Thị Ngân	20/11/1991	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/MN III 1889		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
128	Trần Thu Hà	03/11/1986	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/MN III 1890		
129	Đỗ Thị Hiền	18/02/1985	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1891		
130	Nguyễn Thị Phương Mai	01/03/1974	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1892		
131	Trần Thị Huế	04/01/1991	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1893		
132	Lâm Thuý Linh	05/03/1985	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/MN III 1894		
133	Hà Thị Hiệu	13/08/1980	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1895		
134	Trần Thị Lê	29/08/1990	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1896		
135	Nông Thị Thuý	01/05/1988	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1897		
136	Tiêu Thị Vân	24/01/1992	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/MN III 1898		
137	Vũ Thị Thanh Hương	25/01/1983	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1899		
138	Nguyễn Thị Thương	02/10/1991	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1900		
139	Trần Thị Vân Anh	15/02/1981	Trường Mầm non Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1901		
140	Nguyễn Thị Thuỳ	08/05/1986	Trường Mầm non Phú Thịnh	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1902		
141	Anh Tố Uyên	18/02/1982	Trường Mầm non Phúc Ninh	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1903		
142	Lưu Thị Ngọ	01/07/1989	Trường Mầm non Hùng Lợi	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1904		
143	Niêm Thị Duyên	04/04/1982	Trường Mầm non Hùng Lợi	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1905		
144	Hoàng Thị Huệ	22/02/1985	Trường Mầm non Trung Trực	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1906		
145	Hà Thị Quyết	15/03/1985	Trường Mầm non Trung Trực	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1907		
146	Hoàng Thị Nhiệm	12/09/1978	Trường Mầm non Trung Trực	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1908		
147	Đỗ Thị Thu	30/10/1991	Trường Mầm non Trung Trực	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1909		
148	Hoàng Thị Miên	14/07/1987	Trường Mầm non Trung Trực	Hà Giang	Nữ	Tày	1290/MN III 1910		
149	Mụ Thị Dung	06/09/1993	Trường Mầm non Trung Trực	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1911		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
150	Hứa Thị Điều	02/12/1994	Trường Mầm non Trung Trực	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1912		
151	Hà Thị Thuyết	25/03/1985	Trường Mầm non Trung Trực	Thanh Hoá	Nữ	Thái	1290/MN III 1913		
152	Thái Thị Hợp	02/11/1987	Trường Mầm non Yên Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1914		
153	Phùng Thị Thu Hiền	19/01/1981	Trường Mầm non Yên Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1915		
154	Lục Thanh Tâm	03/03/1989	Trường Mầm non Thành Long	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1916		
155	Nông Thị Thu Hằng	07/09/1991	Trường Mầm non Thành Long	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1917		
156	Nguyễn Thị Huyền Ly	22/12/1989	Trường Mầm non Thành Long	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1918		
157	Hà Thị Yến	13/08/1990	Trường Mầm non Thành Long	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1919		
158	Lương Thị Luyến	05/07/1990	Trường Mầm non Thành Long	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1920		
159	Nguyễn Thị Huyên	23/06/1990	Trường Mầm non Thành Long	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1921		
160	Bùi Thị Thu	16/01/1977	Trường Mầm non Phù Lưu	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1922		
161	Phạm Thị Thơm	30/12/1986	Trường Mầm non Phù Lưu	Thái Bình	Nữ	Kinh	1290/MN III 1923		
162	Đinh Thị Thu Uyên	21/06/1994	Trường Mầm non Mỹ Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1924		
163	Đỗ Thị Thu Hương	13/12/1986	Trường Mầm non Mỹ Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1925		
164	Hoàng Thị Dung	31/12/1985	Trường Mầm non Mỹ Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1926		
165	Vũ Thị Ngọc	31/03/1988	Trường Mầm non Mỹ Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1927		
166	Lê Thị Hương Thơm	02/11/1990	Trường Mầm non Mỹ Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Dao	1290/MN III 1928		
167	Ma Thị Huệ	06/11/1991	Trường Mầm non Thanh Tương	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1929		
168	Ma Thị Huyền	07/01/1972	Trường Mầm non Thanh Tương	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1930		
169	Triệu Thị Hương	12/08/1983	Trường Mầm non Thanh Tương	Tuyên Quang	Nữ	Dao	1290/MN III 1931		
170	Quan Thị Tầm	05/10/1978	Trường Mầm non Thanh Tương	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1932		
171	Ma Thị Bích	19/08/1980	Trường Mầm non Tân An	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1933		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
172	Ma Thị Huệ	15/02/1981	Trường Mầm non Tân An	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1934		
173	Lục Trinh Hà	06/12/1986	Trường Mầm non Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Nùng	1290/MN III 1935		
174	Tạ Thị Loan	14/04/1986	Trường Mầm non Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1936		
175	Dương Thị Hảo	21/01/1992	Trường Mầm non Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1937		
176	Nguyễn Thị Bích	02/03/1986	Trường Mầm non Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1938		
177	Hà Thị Lên	29/05/1987	Trường Mầm non Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1939		
178	Nguyễn Thị Kim Liên	07/10/1982	Trường Mầm non Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1940		
179	Hứa Thị Nghiên	28/03/1986	Trường Mầm non Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1941		
180	Nguyễn Thị Nga	02/11/1989	Trường Mầm non Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1942		
181	Vi Thị Nguyên	01/04/1989	Trường Mầm non Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Dao	1290/MN III 1943		
182	Nguyễn Thị Hương	19/11/1985	Trường Mầm non Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1944		
183	Nguyễn Thị Ngọc	03/07/1983	Trường Mầm non Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1945		
184	Lý Thị Thuý	02/12/1990	Trường Mầm non Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Dao	1290/MN III 1946		
185	Bế Thị Hồng Chiêm	15/12/1987	Trường Mầm non Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1947		
186	Lê Thị Châm	29/01/1986	Trường Mầm non Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/MN III 1948		
187	Lộc Thị Hương	16/08/1990	Trường Mầm non Lang Quán	Hà Giang	Nữ	Tày	1290/MN III 1949		
188	Hồ Thị Hạ	13/06/1982	Trường Mầm non Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1950		
189	Trịnh Thanh Thuỷ	27/06/1988	Trường Mầm non Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1951		
190	Hoàng Thị Lý	05/05/1993	Trường Mầm non Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1952		
191	Nông Thị Bích Nguyệt	26/04/1993	Trường Mầm non Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1953		
192	Nguyễn Thị Huệ	22/02/1988	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1954		
193	Hoàng Thị Thao	10/03/1981	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Hoa	1290/MN III 1955		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
194	Đoàn Thị Hằng Nga	20/07/1987	Trường Mầm non Tứ Quận	Sơn La	Nữ	Kinh	1290/MN III 1956		
195	Hoàng Thị Thanh	29/10/1986	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1957		
196	Vũ Thị Huyền	08/08/1989	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1958		
197	Nguyễn Thị Bích Thuỷ	01/10/1994	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1959		
198	Phạm Thị Hồng	27/10/1992	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1960		
199	Phan Thị Lý	24/10/1988	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1961		
200	Đoàn Hải Khang	21/12/1979	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1962		
201	Nguyễn Thị Thu	28/07/1992	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1963		
202	Đặng Thị Nguyệt	30/03/1984	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1964		
203	Nguyễn Thị Vân	22/09/1988	Trường Mầm non Tứ Quận	Yên Bái	Nữ	Kinh	1290/MN III 1965		
204	Trần Thị Nhung	03/10/1986	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1966		
205	Vũ Thị Tố Loan	25/08/1985	Trường Mầm non Tứ Quận	Kontum	Nữ	Tày	1290/MN III 1967		
206	Nguyễn Thị Thuận	25/10/1986	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1968		
207	Nguyễn Thị Quỳnh	25/10/1988	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1969		
208	Tạ Thị Hằng	20/06/1983	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1970		
209	Ngô Kim Thoa	21/09/1984	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1971		
210	Dương Thuỳ Linh	26/07/1985	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1972		
211	Nông Thị Bình	28/05/1993	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1973		
212	Đinh Thị Huyền	10/03/1988	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1974		
213	Phạm Thị Hiên	18/11/1991	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1975		
214	Trần Thị Thêu	23/03/1986	Trường Mầm non Tứ Quận	Vĩnh Phúc	Nữ	Kinh	1290/MN III 1976		
215	Đinh Thị Hồng Thắm	19/03/1978	Trường Mầm non Tứ Quận	Phú Thọ	Nữ	Kinh	1290/MN III 1977		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
216	Phạm Thị Việt Bắc	12/10/1978	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1978		
217	Trần Thị Huệ	22/08/1985	Trường Mầm non Tứ Quận	Thái Bình	Nữ	Kinh	1290/MN III 1979		
218	Phạm Thị Thanh Thuỷ	04/04/1981	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1980		
219	Hà Thị Hương	04/01/1990	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1981		
220	Lê Thị Huyền	21/11/1986	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1982		
221	Nguyễn Thanh Chung	05/03/1992	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1983		
222	Lê Thị Ngọc Lan	18/06/1988	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1984		
223	Nguyễn Thị Thanh Điệp	18/06/1988	Trường Mầm non Tứ Quận	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1985		
224	Lê Thị Hà	04/01/1981	Trường Mầm non Công Đa	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1986		
225	Ma Thị Sen	09/12/1981	Trường Mầm non Công Đa	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1987		
226	Bế Thị Lan	20/12/1983	Trường Mầm non Công Đa	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1988		
227	Lương Thị Thu Hiền	23/11/1985	Trường Mầm non Công Đa	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1989		
228	Nguyễn Minh Lan	26/10/1983	Trường Mầm non Công Đa	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1990		
229	Trần Thị Thanh Tâm	12/06/1981	Trường Mầm non Công Đa	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1991		
230	Trần Thị Hồng Hà	16/09/1978	Trường Mầm non Công Đa	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1992		
231	Bùi Thị Kim Trang	02/02/1985	Trường Mầm non Công Đa	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1993		
232	Mai Ngọc Diệp	20/01/1984	Trường Mầm non Thắng Quân	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1994		
233	Hoàng Thị Loan	19/02/1973	Trường Mầm non Thắng Quân	Hà Giang	Nữ	Tày	1290/MN III 1995		
234	Lê Thị Viên	01/08/1990	Trường Mầm non Thắng Quân	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1996		
235	Đào Thu Hà	20/04/1984	Trường Mầm non Thắng Quân	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1997		
236	Bùi Thị Thanh Tâm	27/04/1979	Trường Mầm non Chiêu Yên	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 1998		
237	La Thị Lắm	09/01/1986	Trường Mầm non Chiêu Yên	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/MN III 1999		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
238	Phạm Minh Thuý	06/03/1990	Trường Mầm non Chiêu Yên	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 2000		
239	Hán Thị Chiên	29/11/1986	Trường Mầm non Chiêu Yên	Phú Thọ	Nữ	Kinh	1290/MN III 2001		
240	Đinh Thị Mai	14/07/1987	Trường Mầm non Chiêu Yên	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 2002		
241	Mai Lệ Huyền	31/10/1983	Trường Mầm non Thái Bình	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/MN III 2003		
242	Phạm Ngọc Hải	22/4/1981	Trường Tiểu học Phan Thiết	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/TH III 1502		
243	Trương Thị Thịnh	22/8/1972	Trường Tiểu học Phan Thiết	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1503		
244	Phạm Thị Lan Anh	03/06/1977	Trường Tiểu học Phan Thiết	Hà Giang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1504		
245	Nguyễn Thị Hiền	12/10/1974	Trường Tiểu học Phan Thiết	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1505		
246	Nguyễn Thị Huệ	31/10/1983	Trường Tiểu học Phan Thiết	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1506		
247	Nguyễn Bích Thủy	13/9/1979	Trường Tiểu học Phan Thiết	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1507		
248	Đặng Thị Thu Hiền	26/10/1976	Trường Tiểu học Kim Phú	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1508		
249	Đàm Thị Kim Tuyến	18/11/1983	Trường Tiểu học Kim Phú	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1509		
250	Mai Bích Trinh	10/02/1976	Trường Tiểu học Kim Phú	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1510		
251	Nông Minh Thuyết	11/06/1976	Trường Tiểu học Kim Phú	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1511		
252	Nguyễn Thị Thu Huyền	22/10/1983	Trường Tiểu học Kim Phú	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1512		
253	Đinh Thị Cúc	10/09/1994	Trường Tiểu học Kim Phú	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1513		
254	Trịnh Thu Huyền	02/11/1976	Trường Tiểu học Kim Phú	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1514		
255	Đinh Thị Thủy Chung	21/8/1975	Trường Tiểu học An Khang	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1515		
256	Phạm Thị Minh Nguyệt	28/4/1977	Trường Tiểu học An Khang	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1516		
257	Đỗ Thị Lan Hương	15/8/1985	Trường Tiểu học Tân Long	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1517		
258	Hà Hương Chang	15/2/1990	Trường Tiểu học Tân Long	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1518		
259	Nông Thị Thúy Miền	10/12/1977	Trường Tiểu học Tân Long	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1519		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
260	Tống Thị Hải Yến	23/10/1972	Trường Tiểu học Tân Long	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1520		
261	Trần Thị Thêm	23/1/1985	Trường Tiểu học Tân Long	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1521		
262	Trần Thị Sen	08/04/1975	Trường Tiểu học Tân Long	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1522		
263	Nguyễn Văn Hiệu	26/10/1976	Trường Tiểu học Tân Long	Thái Bình	Nam	Kinh	1290/TH III 1523		
264	Tạ Hùng Cường	18/12/1986	Trường Tiểu học Tân Long	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/TH III 1524		
265	Lê Phương Bắc	15/8/1985	Trường Tiểu học Vân Sơn	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/TH III 1525		
266	Chu Quang Sáng	08/06/1976	Trường Tiểu học Vân Sơn	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/TH III 1526		
267	Lê Thị Trình	25/7/1973	Trường Tiểu học Vân Sơn	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1527		
268	Nguyễn Quang Thanh	11/08/1968	Trường Tiểu học Hùng Lợi 2	Tuyên Quang	Nam	Cao lan	1290/TH III 1528		
269	Nguyễn Thị Vân Nhung	17/11/1976	Trường Tiểu học Đinh Thái	Hòa Bình	Nữ	Kinh	1290/TH III 1529		
270	Nguyễn Thị Bình	18/11/1972	Trường Tiểu học Tràng Đà	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1530		
271	Phạm Thị Loan	25/10/1973	Trường Tiểu học Tràng Đà	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1531		
272	Đỗ Ngọc Bích	17/2/1975	Trường Tiểu học Tràng Đà	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1532		
273	Bùi Thị Thu Hương	04/09/1981	Trường Tiểu học Tràng Đà	Ninh Bình	Nữ	Kinh	1290/TH III 1533		
274	Phạm Thu Hiền	04/02/1976	Trường Tiểu học Tràng Đà	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1534		
275	Hoàng Thị Sao	03/01/1970	Trường Tiểu học Tràng Đà	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1535		
276	Nguyễn Thị Thu Hiền	20/6/1982	Trường Tiểu học Tràng Đà	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1536		
277	Hà Thị Thu Hường	19/2/1981	Trường Tiểu học Trung Hòa	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1537		
278	Hoàng Thị Bình Mai	10/04/1969	Trường Tiểu học Trung Hòa	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1538		
279	Ma Thị Hồng Yến	05/01/1977	Trường Tiểu học Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1539		
280	Nguyễn Thị Mây	28/12/1973	Trường Tiểu học Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1540		
281	Ma Thị Phái	01/09/1976	Trường Tiểu học Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1541		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
282	Đặng Thị Hương	03/02/1992	Trường Tiểu học Phúc Ninh	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1542		
283	Nguyễn Văn Cường	30/6/1986	Trường Tiểu học Phúc Ninh	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/TH III 1543		
284	Hà Thanh Tâm	12/09/1991	Trường Tiểu học Hùng Lợi 2	Tuyên Quang	Nữ	Cao lan	1290/TH III 1544		
285	Hoàng Thị Nga	09/07/1992	Trường Tiểu học Tiến Bộ	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1545		
286	Nhữ Thị Tâm	03/12/1980	Trường Tiểu học Tiến Bộ	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1546		
287	Đỗ Thị Thảo	28/2/1995	Trường Tiểu học Tiến Bộ	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1547		
288	Bùi Thị Lan Hương	12/06/1989	Trường Tiểu học Tiến Bộ	Tuyên Quang	Nữ	Mường	1290/TH III 1548		
289	Lê Thúy Trình	20/10/1974	Trường Tiểu học Tiến Bộ	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1549		
290	Nguyễn Thị Bình Phương	22/3/1973	Trường Tiểu học Tiến Bộ	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1550		
291	Trần Thị Thanh Luyến	7/9 1985	Trường Tiểu học Tiến Bộ	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1551		
292	Nguyễn Phương Thảo	27/4/1989	Trường Tiểu học Công Đa	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1552		
293	Nguyễn Thị Nga	20/4/1972	Trường Tiểu học Công Đa	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1553		
294	Hoàng Mỹ Thảo	12/06/1993	Trường Tiểu học Công Đa	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1554		
295	Hà Công Cường	04/10/1984	Trường Tiểu học Vinh Quang	Tuyên Quang	Nam	Tày	1290/TH III 1555		
296	Quân Thị Nhung	22/8/1990	Trường Tiểu học Vinh Quang	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1556		
297	Lê Thúy Nga	26/11/1984	Trường Tiểu học Vinh Quang	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1557		
298	Hoàng Thanh Huyền	13/7/1983	Trường Tiểu học Vinh Quang	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1558		
299	Nguyễn Thị Ngọc Mai	04/01/1990	Trường Tiểu học Vinh Quang	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1559		
300	Nông Thu Phương	15/12/1982	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lộc	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1560		
301	Hoàng Bích Hạnh	20/8/1994	Trường Tiểu học Xuân Vân	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1561		
302	Hà Thị Mai	01/04/1993	Trường Tiểu học Xuân Vân	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1562		
303	Hồ Thị Nhung	08/01/1992	Trường Tiểu học Mỹ Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1563		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
304	Nguyễn Thị Thảo	19/9/1985	Trường Tiểu học Chiêu Yên	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1564		
305	Đỗ Thị Hòa	25/8/1975	Trường Tiểu học Chiêu Yên	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1565		
306	Lê Thị Lan	13/10/1973	Trường Tiểu học Chân Sơn	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1566		
307	Phạm Ngọc Chương	17/10/1975	Trường Tiểu học Chân Sơn	Ninh Bình	Nam	Kinh	1290/TH III 1567		
308	Tạ Thị Duyên	08/02/1976	Trường Tiểu học Bình Thuận	Hà Giang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1568		
309	Hồ Thị Hương	11/09/1972	Trường Tiểu học Bình Thuận	Hà Giang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1569		
310	Vũ Khánh Vượng	16/10/1978	Trường Tiểu học An Tường	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1570		
311	Đồng Thị Hằng	09/03/1983	Trường Tiểu học An Tường	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1571		
312	Hoàng Thị Vui	26/9/1987	Trường Tiểu học An Tường	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1572		
313	Lương Thị Hải Yến	06/03/1979	Trường Tiểu học An Tường	Phú Thọ	Nữ	Kinh	1290/TH III 1573		
314	Lã Thị Phương Hoa	22/11/1975	Trường Tiểu học An Tường	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1574		
315	Nguyễn Thị Nga	23/6/1982	Trường Tiểu học An Tường	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1575		
316	Hoàng Thu Hiền	15/12/1975	Trường Tiểu học An Tường	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1576		
317	Hoàng Thị Thu Hường	12/06/1970	Trường Tiểu học An Tường	Hà Giang	Nữ	Tày	1290/TH III 1577		
318	Nguyễn Thị Thanh Huyền	02/10/1977	Trường Tiểu học An Tường	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1578		
319	Đào Thị Mai Thu	25/11/1976	Trường Tiểu học Đội Cấn	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1579		
320	Hoàng Thị Hồng Chuyên	28/10/1976	Trường Tiểu học Đội Cấn	Tuyên Quang	Nữ	Cao lan	1290/TH III 1580		
321	Phạm Thị Thúy Hằng	05/04/1981	Trường Tiểu học Đội Cấn	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1581		
322	Hà Thu Thủy	20/11/1986	Trường Tiểu học Liên Minh	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1582		
323	Khổng Thị Hương	09/02/1988	Trường Tiểu học Liên Minh	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1583		
324	Hà Chí Hiếu	03/11/1981	Trường PTDTBT THCS Minh Quang	Tuyên Quang	Nam	Tày	1290/TH III 1584		
325	Nguyễn Thị Thanh Bình	30/10/1975	Trường Tiểu học Tân Tiến	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1585		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
326	Trần Thị Tuyết	26/6/1979	Trường Tiểu học Tân Tiến	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1586		
327	Phạm Thị Nhung	18/12/1994	Trường Tiểu học Tân Tiến	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1587		
328	Mai Thị Hạnh	28/7/1975	Trường Tiểu học Tân Tiến	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1588		
329	Hoàng Thị Hòa	14/7/1992	Trường Tiểu học Tân Tiến	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1589		
330	Vi Thị Thanh Thịnh	13/8/1972	Trường Tiểu học Tân Tiến	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1590		
331	Nguyễn Thị Thanh Tâm	03/08/1996	Trường Tiểu học Kiến Thiết	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1591		
332	Đỗ Hoài Thương	27/2/1992	Trường Tiểu học Kiến Thiết	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1592		
333	Vũ Thị Ánh Phương	16/1/1982	Trường Tiểu học Trường Thành	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1593		
334	Ma Thị Diễn	03/06/1988	Trường Tiểu học Tân Mỹ	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1594		
335	Nguyễn Thúy Hoài	09/09/1993	Trường Tiểu học Hưng Thành	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1595		
336	Hoàng Thị Minh	01/12/1993	Trường Tiểu học Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Cao lan	1290/TH III 1596		
337	Đinh Thị Huế	01/02/1976	Trường Tiểu học Phú Lâm	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1597		
338	Lê Thị Quế	05/10/1973	Trường Tiểu học Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1598		
339	Ma Thị Kim Thanh	24/8/1975	Trường Tiểu học Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1599		
340	Ban Thu Hướng	12/07/1974	Trường Tiểu học Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1600		
341	Đoàn Thị Ánh Ngọc	29/11/1993	Trường Tiểu học Hoàng Khai	Ninh Bình	Nữ	Kinh	1290/TH III 1601		
342	Hoàng Văn Dùng	10/10/1964	Trường Tiểu học Xuân Lập	Tuyên Quang	Nam	Tày	1290/TH III 1602		
343	Lò Xuân Đà	14/12/1972	Trường Tiểu học Xuân Lập	Tuyên Quang	Nam	Mông	1290/TH III 1603		
344	Nguyễn Thế Dần	22/1/1971	Trường Tiểu học Xuân Lập	Tuyên Quang	Nam	Tày	1290/TH III 1604		
345	Phạm Thanh Trì	20/5/1976	Trường Tiểu học Yên Nguyên	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/TH III 1605		
346	Hoàng Thị Huệ	27/11/1990	Trường Tiểu học Hòa Phú	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1606		
347	Mai Thị Thúy Vân	09/01/1983	Trường PTDTBT Tiểu học Hoa Trung	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1607		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
348	Triệu Thị Tiến	04/12/1974	Trường Tiểu học Lực Hành	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1608		
349	Lộc Văn Long	03/03/1975	Trường Tiểu học Lực Hành	Hà Giang	Nam	Hoa	1290/TH III 1609		
350	Hoàng Trà My	09/02/1981	Trường Tiểu học Ỷ La	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1610		
351	Hoàng Thị Thanh Tâm	17/8/1979	Trường Tiểu học Ỷ La	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1611		
352	Vũ Thị Kim Liên	12/10/1982	Trường Tiểu học Ỷ La	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1612		
353	Phùng Thị Hải	26/11/1981	Trường Tiểu học Ỷ La	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1613		
354	Trần Thị Lan Oanh	25/02/1977	Trường Tiểu học Ỷ La	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1614		
355	Nguyễn Thị Thanh Thúy	24/7/1985	Trường Tiểu học Ỷ La	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1615		
356	Nguyễn Thị Hải	16/3/1977	Trường Tiểu học Ỷ La	Phú Thọ	Nữ	Kinh	1290/TH III 1616		
357	Phạm Bích Ngọc	06/08/1981	Trường Tiểu học Ỷ La	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1617		
358	Hoàng Thị Tuyết	12/03/1982	Trường Tiểu học Ỷ La	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1618		
359	Phạm Thị Duyên	11/04/1982	Trường Tiểu học Công Đa	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/TH III 1619		
360	Phạm Quang Vinh	12/02/1984	Trường Tiểu học Phú Lâm	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/TH III 1620		
361	Quan Thị Bính	15/10/1972	Trường Tiểu học Lang Quán	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/TH III 1621		
362	Ngô Tuấn Anh	01/05/1984	Trường Trung học cơ sở Lê Qúy Đôn	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS I 0001		
363	Lê Ngọc Anh	15/03/1977	Trường Trung học cơ sở Lê Qúy Đôn	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS I 0002		
364	Vũ Vân Anh	01/05/1974	Trường Trung học cơ sở Lê Qúy Đôn	Hà Giang	Nữ	Kinh	1290/THCS I 0003		
365	Nguyễn Thị Thương	22/12/1978	Trường Trung học cơ sở Lê Qúy Đôn	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS I 0004		
366	Trần Quang Hà	29/01/1979	Trường Trung học cơ sở Lê Qúy Đôn	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS I 0005		
367	Đặng Thị Bích Ngọc	17/04/1974	Trường Trung học cơ sở Lê Qúy Đôn	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS I 0006		
368	Nguyễn Thị Ngọc Bách	22/11/1980	Trường Trung học cơ sở Lê Qúy Đôn	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/THCS I 0007		
369	Nguyễn Thị Mỹ Nga	25/11/1972	Trường Trung học cơ sở Hưng Thành	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS I 0008		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
370	Lục Thị Hồng Thắm	08/06/1981	Trường Trung học cơ sở Hưng Thành	Tuyên Quang	Nữ	Giấy	1290/THCS I 0009		
371	Bùi Thu Thủy	20/10/1976	Trường Trung học cơ sở Tràng Đà	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS I 0010		
372	Lê Thị Thanh	13/06/1976	Trường Trung học cơ sở Tràng Đà	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS I 0011		
373	Nông Thị Thu Hường	29/06/1982	Trường Trung học cơ sở Nông Tiến	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/THCS I 0012		
374	Lê Thị Hương Nhài	24/09/1982	Trường Trung học cơ sở Nông Tiến	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS I 0013		
375	Nguyễn Thị Chung	28/08/1974	Trường PTDTNT THCS huyện Hàm Yên	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS I 0014		
376	Nguyễn Thị Thu Hương	11/11/1977	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lộc	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/THCS II 1164		
377	Hoàng Trọng Tuyên	17/01/1980	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lộc	Tuyên Quang	Nam	Tày	1290/THCS II 1165		
378	Dương Thị Thoa	02/01/1981	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lộc	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/THCS II 1166		
379	Hoàng Thị Hồng	15/07/1976	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lộc	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/THCS II 1167		
380	Phạm Ánh Nguyệt	13/03/1978	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lộc	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1168		
381	Đỗ Thúy Nhung	08/12/1978	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lộc	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/THCS II 1169		
382	Nguyễn Hoa Hồng	13/06/1977	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lộc	Hà Giang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1170		
383	Lương Thị Lan	16/07/1982	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lộc	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/THCS II 1171		
384	Khổng Thị Loan	27/10/1980	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lộc	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1172		
385	Vũ Thu Hương Huệ	31/01/1978	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lộc	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1173		
386	Nguyễn Thị Bích Hường	24/02/1978	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lộc	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1174		
387	Vũ Thị Anh Phú	22/09/1976	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lộc	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1175		
388	Mai Ngọc Anh	03/06/1977	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lộc	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1176		
389	Nguyễn Hải Trường	13/01/1977	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lộc	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1177		
390	Ma Thị Hương	15/10/1976	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lộc	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/THCS II 1178		
391	Nguyễn Thị Thu Hằng	27/09/1969	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lộc	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1179		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
392	Vũ Thị Dung	10/02/1984	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lộc	Thái Bình	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1180		
393	Hà Thị Đào	13/03/1971	Trường Trung học cơ sở Tràng Đà	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/THCS II 1181		
394	Trần Anh Dũng	15/09/1982	Trường Trung học cơ sở Tràng Đà	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1182		
395	Trần Thị Quỳnh Nga	26/05/1982	Trường Trung học cơ sở Tràng Đà	Phú Yên	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1183		
396	Mã Đức Nghị	18/11/1981	Trường Trung học cơ sở Tràng Đà	Tuyên Quang	Nam	Tày	1290/THCS II 1184		
397	Đỗ Thị Bích Thảo	12/05/1984	Trường Trung học cơ sở Tràng Đà	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1185		
398	Phan Thu Hiền	26/06/1976	Trường Trung học cơ sở Tràng Đà	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1186		
399	Hoàng Thị Bình	09/10/1978	Trường Trung học cơ sở Tràng Đà	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1187		
400	Khổng Vũ Lộc	12/05/1984	Trường Trung học cơ sở Tràng Đà	Bắc Ninh	Nam	Kinh	1290/THCS II 1188		
401	Lê Thị Kim Chung	30/03/1977	Trường Trung học cơ sở Tràng Đà	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1189		
402	Nguyễn Thị Chung Thủy	15/06/1977	Trường Trung học cơ sở Tràng Đà	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1190		
403	Hoàng Thị Minh Vui	16/09/1974	Trường Trung học cơ sở Thái Long	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1191		
404	Lương Thị Kim Oanh	25/01/1982	Trường Trung học cơ sở Thái Long	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1192		
405	Phan Thị Hợp	10/04/1980	Trường Trung học cơ sở Thái Long	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/THCS II 1193		
406	Lê Thúy Hà	22/01/1979	Trường Trung học cơ sở Thái Long	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1194		
407	Vũ Thị Qúy Lâm	21/10/1983	Trường Trung học cơ sở Thái Long	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1195		
408	Hứa Văn Quyền	28/12/1984	Trường Trung học cơ sở Thái Long	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1196		
409	Nguyễn Thị Thu Hương	13/11/1977	Trường Trung học cơ sở Thái Long	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1197		
410	Nguyễn Thị Thúy Hà	05/12/1980	Trường PTDTNT THCS huyện Hàm Yên	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/THCS II 1198		
411	Tống Anh Giáp	23/04/1982	Trường PTDTNT THCS huyện Hàm Yên	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1199		
412	Hà Thị Hoa	08/08/1981	Trường PTDTNT THCS huyện Hàm Yên	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/THCS II 1200		
413	Đỗ Ngọc Hạnh	13/08/1981	Trường PTDTNT THCS huyện Hàm Yên	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1201		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
414	Nguyễn Thị Diệu Chinh	26/01/1981	Trường PTDTNT THCS huyện Hàm Yên	Phú Thọ	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1202		
415	Trúc Thị Mơ	01/02/1977	Trường PTDTNT THCS huyện Hàm Yên	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1203		
416	Phạm Khánh Dung	06/02/1978	Trường PTDTNT THCS huyện Hàm Yên	Yên Bái	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1204		
417	Ngô Gia Phúc	06/10/1976	Trường Trung học cơ sở Yên Nguyên	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1205		
418	Đỗ Thu Huyền	25/04/1977	Trường Trung học cơ sở Yên Nguyên	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1206		
419	Hà Thị Hương	20/08/1983	Trường Trung học cơ sở Yên Nguyên	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/THCS II 1207		
420	Nguyễn Thúy Hồng Hoa	31/10/1984	Trường Trung học cơ sở Phan Thiết	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1208		
421	Phạm Thị Bích Ngà	09/05/1979	Trường Trung học cơ sở Phan Thiết	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1209		
422	Lê Phương Loan	09/05/1987	Trường Trung học cơ sở Ỷ La	Phú Thọ	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1210		
423	Nguyễn Phú Hiếu	07/06/1981	Trường Trung học cơ sở Ỷ La	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1211		
424	Hà Thị Kim Khuyên	28/08/1984	Trường Trung học cơ sở Ỷ La	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/THCS II 1212		
425	Trần Quế Hoa	27/11/1975	Trường Trung học cơ sở Ỷ La	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1213		
426	Nông Thị Hồng Hương	15/12/1986	Trường Trung học cơ sở Ỷ La	Tuyên Quang	Nữ	Dao	1290/THCS II 1214		
427	Phùng Đức Thảo	20/02/1984	Trường Trung học cơ sở Ỷ La	Tuyên Quang	Nam	Hoa	1290/THCS II 1215		
428	Đàm Thị Thanh Hương	07/11/1972	Trường Trung học cơ sở Ỷ La	Tuyên Quang	Nữ	Nùng	1290/THCS II 1216		
429	Nguyễn Thị Thu Hà	28/09/1972	Trường Trung học cơ sở Ỷ La	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1217		
430	Trần Thị Oanh	03/11/1969	Trường Trung học cơ sở Ỷ La	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1218		
431	Đào Xuân Diệp	21/10/1982	Trường PTDTNT THCS huyện Chiêm Hoá	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1219		
432	Nguyễn Thị Thúy Vân	19/11/1981	Trường PTDTNT THCS huyện Chiêm Hoá	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1220		
433	Nguyễn Thị Hiếu	19/08/1977	Trường PTDTNT THCS huyện Chiêm Hoá	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1221		
434	Đỗ Thị Minh Hải	27/01/1983	Trường PTDTNT THCS huyện Chiêm Hoá	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1222		
435	Nguyễn Thị Thu Giang	08/04/1985	Trường PTDTNT THCS huyện Chiêm Hoá	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1223		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
436	Nguyễn Phương Thảo	07/07/1988	Trường PTDTNT THCS huyện Chiêm Hoá	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1224		
437	Mai Thị Hải Yến	22/06/1977	Trường PTDTNT THCS huyện Chiêm Hoá	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/THCS II 1225		
438	Lê Thị Thu Hà	03/09/1970	Trường Trung học cơ sở Nhữ Hán	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/THCS II 1226		
439	Lê Huyền Trang	20/11/1988	Trường Trung học cơ sở Nhữ Hán	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1227		
440	Nguyễn Thị Phương	04/01/1976	Trường Trung học cơ sở Nhữ Hán	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1228		
441	Phạm Hương Quỳnh	07/01/1983	Trường Trung học cơ sở Trần Phú	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1229		
442	Trần Thị Vui	23/01/1980	Trường Trung học cơ sở Trần Phú	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/THCS II 1230		
443	Hoàng Thị Thùy	30/04/1986	Trường Trung học cơ sở Trần Phú	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1231		
444	Nguyễn Chí Hòa	05/07/1976	Trường Trung học cơ sở Trần Phú	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1232		
445	Hoàng Thị Thu Hảo	24/04/1980	Trường Trung học cơ sở Trần Phú	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/THCS II 1233		
446	Quyền Thị Nhưng	20/09/1980	Trường Trung học cơ sở Trần Phú	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1234		
447	Nguyễn Mai Hiền Trang	23/12/1985	Trường Trung học cơ sở Trần Phú	Tuyên Quang	Nữ	Nùng	1290/THCS II 1235		
448	Đặng Thị Hồng Nhung	20/07/1978	Trường Trung học cơ sở Tiến Bộ	Thái Bình	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1236		
449	Ma Thị Hồng Điệp	08/06/1977	Trường Trung học cơ sở Tiến Bộ	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/THCS II 1237		
450	Lê Kiên Nhẫn	16/04/1979	Trường Trung học cơ sở Tiến Bộ	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1238		
451	Hoàng Thị Hồi	06/10/1972	Trường Trung học cơ sở Tiến Bộ	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1239		
452	Hoàng Thị Giang	30/06/1984	Trường Trung học cơ sở Tân Thịnh	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/THCS II 1240		
453	Nguyễn Hồng Nhung	05/03/1972	Trường Trung học cơ sở Tân Thịnh	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1241		
454	Phạm Anh Đại	30/12/1977	Trường Trung học cơ sở Xuân Vân	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1242		
455	Trần Thị Hồng Minh	29/04/1969	Trường Trung học cơ sở Xuân Vân	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1243		
456	Hà Thị Hiền	09/01/1982	Trường Trung học cơ sở Xuân Vân	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1244		
457	Dương Quốc Trung	22/02/1977	Trường Trung học cơ sở Xuân Vân	Hà Giang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1245		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
458	Nguyễn Thu Phương	18/01/1983	Trường Trung học cơ sở Lưỡng Vượng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1246		
459	Lâm Thị Phú	13/01/1983	Trường Trung học cơ sở Lưỡng Vượng	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/THCS II 1247		
460	Phạm Thi Ngọc	18/12/1980	Trường Trung học cơ sở Lưỡng Vượng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1248		
461	Trần Thị Hải Yến	17/12/1973	Trường Trung học cơ sở Lưỡng Vượng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1249		
462	Vũ Thị Hồng Nhung	15/11/1983	Trường Trung học cơ sở Lưỡng Vượng	Phú Thọ	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1250		
463	Trịnh Quang Trung	01/09/1982	Trường Trung học cơ sở Lưỡng Vượng	Tuyên Quang	Nam	Tày	1290/THCS II 1251		
464	Nguyễn Đình Phấn	27/01/1979	Trường TH và THCS Phú Thịnh	Tuyên Quang	Nam	Tày	1290/THCS II 1252		
465	Lương Thị Đào	12/08/1982	Trường TH và THCS Phú Thịnh	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1253		
466	Nguyễn Thị Thuý Hà	13/06/1986	Trường TH và THCS Phú Thịnh	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1254		
467	Nguyễn Thị Xuân Hoà	06/10/1970	Trường Trung học cơ sở Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1255		
468	Nguyễn Thị Thu Hằng	05/09/1984	Trường Trung học cơ sở Hoàng Khai	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1256		
469	Lý Ngọc Long	10/09/1981	Trường Trung học cơ sở Công Đa	Tuyên Quang	Nam	Cao Lan	1290/THCS II 1257		
470	Phùng Thị Như Hằng	27/07/1990	Trường Trung học cơ sở Công Đa	Tuyên Quang	Nữ	Dao	1290/THCS II 1258		
471	Nguyễn Thị Liên	26/10/1992	Trường Trung học cơ sở Công Đa	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1259		
472	Đặng Quốc Nghị	19/12/1982	Trường Trung học cơ sở Công Đa	Tuyên Quang	Nam	Dao	1290/THCS II 1260		
473	Phạm Đình Hùng	05/03/1976	Trường Trung học cơ sở Kim Bình	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1261		
474	Hoàng Thị Kim Oanh	18/10/1976	Trường Trung học cơ sở Kim Bình	Nam Định	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1262		
475	Bùi Tiến Nam	05/09/1976	Trường Trung học cơ sở Kim Bình	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1263		
476	Nguyễn Hoài Phương	01/11/1981	Trường Trung học cơ sở Nông Tiến	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1264		
477	Hoàng Thị Thuý Nga	15/03/1974	Trường Trung học cơ sở Nông Tiến	Thái Nguyên	Nữ	Tày	1290/THCS II 1265		
478	Hoàng Thị Thanh Tú	07/11/1967	Trường Trung học cơ sở Nông Tiến	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1266		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
479	Hoàng Thị Bích Thuỷ	24/11/1972	Trường Trung học cơ sở Nông Tiến	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	1290/THCS II 1267		
480	Nguyễn Thị Kim Thoa	23/03/1972	Trường Trung học cơ sở Nông Tiến	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1268		
481	Trần Hạnh Phúc	15/06/1976	Trường Trung học cơ sở Tứ Quận	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1269		
482	Nguyễn Văn Quân	20/11/1984	Trường Trung học cơ sở Tứ Quận	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1270		
483	Nguyễn Thị Thu Hương	15/07/1983	Trường PTDTBT THCS Trung Hà	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1271		
484	Vũ Thị Nhung	26/07/1976	Trường PTDTBT THCS Trung Hà	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1272		
485	Bùi Quyết Thắng	01/11/1984	Trường Trung học cơ sở Quý Quân	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1273		
486	Ngô Thị Thu Huyền	25/12/1976	Trường Trung học cơ sở Mỹ Bằng	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1274		
487	Nguyễn Thị Kim Dung	24/01/1969	Trường Trung học cơ sở Hưng Thành	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1275		
488	Đỗ Tuấn Sơn	07/03/1977	Trường Trung học cơ sở An Tường	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1276		
489	Đỗ Chiến Công	23/09/1980	Trường Trung học cơ sở Năng Khả	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1277		
490	Tạ Thị Hoa	03/02/1984	Trường Trung học cơ sở Thành Long	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1278		
491	Lê Thị Phương Trình	15/08/1982	Trường TH và THCS Việt Thành	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1279		
492	Phạm Phú Quý	08/06/1982	Trường Trung học cơ sở Lang Quán	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1280		
493	Nguyễn Mạnh Hùng	22/08/1975	Trường Trung học cơ sở Phú Lâm	Tuyên Quang	Nam	Tày	1290/THCS II 1281		
494	Hà Thị Thúy Hằng	21/04/1985	Trường Trung học cơ sở Yên Lập	Tuyên Quang	Nữ	Tày	1290/THCS II 1282		
495	Đỗ Thị Thu Hiền	26/06/1982	Trường Trung học cơ sở Đội Cấn	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1283		
496	Nguyễn Thị Phương	27/08/1980	Trường Trung học cơ sở Hà Lang	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1284		
497	Nguyễn Công Khánh	27/08/1981	Trường PTDTBT THCS Tri Phú	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1285		
498	Đặng Thị Thu Ngân	05/05/1982	Trường TH và THCS Bằng Cốc	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1286		
499	Ngô Duy Hạnh	20/03/1981	Trường Trung học cơ sở An Khang	Tuyên Quang	Nam	Kinh	1290/THCS II 1287		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số	Người nhận chứng chỉ ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
500	Phan Thùy Ngân	05/09/1988	Trường PTDTBT THCS Xuân Phú	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1288		
501	Lương Thị Minh Dậu	02/03/1981	Trường PTDTNT ATK Sơn Dương	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	1290/THCS II 1289		

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 10 năm 2019

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

PGS.TS. Nguyễn Bá Đức